

Rèn kĩ năng viết bài văn miêu tả cho học sinh lớp 4

Vũ Thị Tuyết*

*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Received: 08/03/2024; Accepted: 19/03/2024; Published: 26/3/2024

Abstract: Combining four primary skills of reading, writing, speaking and listening plays an important role in teaching Vietnamese to elementary school students. According to the 2018 General Education Curriculum, the issue of teaching writing essays describing animals and plants, as well as using writing techniques such as personification and adjectives to reflect the object's characteristics still poses many challenges for teachers. To develop students' skills in writing descriptive essays about plants, animals, and trees, teachers need to choose appropriate teaching methods. These methods must be based on teaching strategies for an Optimistic Classroom that suit the needs and interests of students.

Keywords: Descriptive essay, animals, plants, teaching methods

1. Đặt vấn đề

Trong nhà trường tiểu học, Tiếng Việt là môn học có thời lượng lớn nhất với 1505 tiết/ 5 năm học. Tiếng Việt là môn học công cụ góp hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh (HS). HS sử dụng thành thạo tiếng Việt thì mới có thể học tốt các môn học khác và có khả năng thích ứng tốt với sự phát triển của xã hội. Dạy học môn Tiếng Việt là dạy cách dùng tiếng Việt trong cả hai dạng ngôn ngữ (nói, viết), dạy cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, dạy HS lĩnh hội và sản sinh các ngôn bản bằng tiếng Việt. Trong quá trình học môn Tiếng Việt, HS được rèn kĩ thuật viết chữ và kĩ năng viết đoạn văn, văn bản. Chương trình GDPT 2018 đã nêu rõ yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học: “Giúp HS bước đầu phát triển năng lực ngôn ngữ ở tất cả các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe ở mức độ căn bản thông qua những kiến thức phổ thông sơ giản về tiếng Việt và văn học” và “góp phần phát triển năng lực thẩm mĩ cho HS chủ yếu thông qua cảm thụ, thưởng thức văn học.” [1]. Như vậy, việc rèn kĩ năng viết cho HS là hết sức cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng dạy và học viết bài văn miêu tả ở lớp 4

Để đánh giá đúng thực trạng của việc dạy viết bài văn miêu tả, tác giả đã tiến hành phỏng vấn và dự giờ một số tiết dạy kĩ năng viết của giáo viên lớp 4 ở một số trường tiểu học trên địa bàn thành phố Phúc Yên – tỉnh Vĩnh Phúc. Qua quá trình điều tra, tác giả nhận thấy:

Ưu điểm: Nhìn chung, giáo viên đều thực hiện đúng quy trình của một tiết dạy học kĩ năng viết bài văn miêu tả con vật, cây cối. Đa số, giáo viên tích cực, chủ động sử dụng linh hoạt nhiều phương tiện

dạy học khác nhau nhằm giúp HS duy trì hứng thú học tập. Giáo viên chủ động thay đổi các phương pháp dạy học, theo dõi sát sao theo dõi sự tiến bộ của người học, kịp thời sửa các lỗi sai và đưa ra các biện pháp giáo dục phù hợp cho HS.

Hạn chế: Một số giáo viên còn áp dụng phương pháp chưa thực sự phù hợp trong một số tình huống dạy học: lập dàn bài rập khuôn dẫn đến bài làm của HS giống nhau về ý tưởng, nội dung,... hạn chế gợi mở óc tò mò, khả năng sáng tạo của người học. Khả năng diễn đạt của một số một số giáo viên còn hạn chế, ngôn ngữ chưa thực sự được trau chuốt. Kiến thức còn bó hẹp, phụ thuộc sách giáo khoa và sách giáo viên. Một số giáo viên chưa rèn được cho HS thói quen tự đọc sách, tự tìm kiếm các bài văn, trang văn hay để tham khảo. Một số giờ dạy học của giáo viên còn chưa thấy được sự tương tác cao,... Kết quả trên cho thấy rằng: Đa số HS đều tích cực, có hứng thú với giờ học viết văn miêu tả. Các em cũng đã có những hiểu biết cơ bản về dạng bài văn lớp 4. Các em HS tích cực quan sát, lắng nghe ý kiến của thầy cô bạn bè; chủ động đưa ra những câu hỏi khi các em còn chưa rõ về các nội dung trong giờ học. Bên cạnh việc đọc sách, báo để mở rộng vốn từ, vốn hiểu biết, các em HS đã biết sử dụng internet, sách tham khảo để tìm kiếm tư liệu, mở rộng nhận thức để vận dụng khi làm bài. Tuy nhiên, một số HS còn phụ thuộc nhiều vào sách tham khảo; một số em còn ngại học văn, viết văn. Các kĩ năng viết đoạn văn, bài văn còn hạn chế: chưa hoàn thiện cấu trúc đoạn văn, hay mắc các lỗi dùng từ, đặt câu, lỗi chính tả, sắp xếp các ý,...

2.2. Một số biện pháp rèn kĩ năng viết bài văn miêu tả cho HS lớp 4

2.2.1. Rèn kĩ năng quan sát cho HS

Để có thể tạo lập được bài văn, HS cần có kĩ năng

quan sát với dạng bài văn miêu tả. Đối tượng của các bài viết chủ yếu là các sự vật, hiện tượng của thế giới xung quanh. HS cần có kỹ năng quan sát và ghi chép lại những gì quan sát được một cách khoa học và hợp lý. Muốn quan sát có hiệu quả, giáo viên cần hướng dẫn các em quan sát một cách có tính mục đích, theo một trình tự hợp lý. Qua việc quan sát chi tiết tỉ mỉ, HS sẽ thấy được đặc điểm của đối tượng và có nguồn tư liệu khi viết. Khi quan sát, HS phải tránh những chi tiết rời rạc, tản mạn, mang tính chất liệt kê. Khi quan sát, giáo viên nên khuyến khích các em cần sử dụng đồng thời nhiều giác quan khác nhau: quan sát bằng mắt để nhận thức được đặc điểm của sự vật; quan sát bằng tai để nhận thức được âm thanh, nhịp điệu; quan sát bằng mũi để nhận ra những mùi vị; dùng vị giác và xúc giác để cảm nhận một số sự vật. Đồng thời khi quan sát sự vật bằng các giác quan, HS cần tạo ra đường link giữa sự cảm nhận với ngôn ngữ. Từ đó HS vừa nhận thức được sự vật một cách trọn vẹn và cũng có được vốn ngôn ngữ để tạo lập văn bản. Bên cạnh đó, giáo viên cần hướng dẫn các em quan sát tỉ mỉ, giáo viên có thể nhấn mạnh cho các em các nội dung: cần xác định rõ vị trí, thời điểm, thời gian, trình tự quan sát; có thể quan sát từ cụ thể đến bao quát hoặc ngược lại; quan sát từ trong ra ngoài hoặc từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới; quan sát theo trình tự không gian; quan sát theo trình tự thời gian,...

2.2.2. Mở rộng vốn từ cho HS

Vốn từ là yếu tố quan trọng để giao tiếp trong đời sống hàng ngày. Trong viết đoạn văn, bài văn, vốn từ là yếu tố vô cùng quan trọng. Đây là chất liệu để sản sinh ra các câu văn, bài văn. Vì vậy, việc làm giàu vốn từ cho HS là rất cần thiết. Để làm giàu vốn từ cho HS, trước hết chúng ta phải tìm hiểu các khả năng tiếp nhận từ ngữ của mỗi em. Mỗi HS có một khả năng tiếp nhận một số lượng từ nhất định. Trong dạy học Tiếng Việt ở tiểu học, việc mở rộng và tích cực hóa vốn từ cho HS là yêu cầu cơ bản của chương trình. Điều cơ bản đầu tiên khi thực hiện việc mở rộng vốn từ cho HS chính là giúp các em nắm vững, chính xác vô ngữ âm của từ. Đồng thời, mở rộng vốn từ ở đây được hiểu trên cả hai phương diện: mở rộng cả vốn từ về chiều rộng và cả chiều sâu. Giáo viên cũng không nên quá nôn nóng khi muốn các em tích lũy được thật nhiều từ ngữ. Vì điều đó còn phụ thuộc vào khả năng tiếp nhận, vốn sống của từng em HS. Để làm giàu vốn từ cho HS, giáo viên cần lưu ý mở rộng vốn từ tích cực (là những từ sử dụng giao tiếp bình thường và có tần số xuất hiện cao trong đời sống giao tiếp) và cần thu hẹp vốn từ tiêu cực (không sử dụng trong giao tiếp thông thường, thậm chí có

trong vốn từ của các em nhưng các em không hiểu và không biết cách sử dụng) trong quá trình rèn luyện sử dụng từ. Khi cung cấp vốn từ, giáo viên nên khéo léo đi từ nghĩa của từ, gợi dần từ đó bật ra từ cần thiết.

2.2.3. Hướng dẫn HS lựa chọn từ ngữ khi viết văn

Tiếng Việt là ngôn ngữ đa dạng, phong phú và cũng đầy thú vị. Việc lựa chọn từ ngữ trong quá trình nói, viết có vai trò quan trọng, đóng vai trò quan trọng đối với sự thành công, thất bại của hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ. Để tạo ra một đoạn văn, bài văn hay, các từ ngữ có vai trò sống còn. Tuy nhiên, trong thực tế, có khá nhiều HS mắc các lỗi căn bản khi dùng từ như: dùng từ không đúng nghĩa, dùng từ không hợp phong cách, lặp từ, thừa từ, dùng từ có ý nghĩa sáo rỗng,... Điều này dẫn tới việc các câu văn khô khan, trùng lặp, lan man, không có giá trị gợi hình gợi cảm. Trong việc viết văn, việc dùng từ cần đáp ứng được một số yêu cầu căn bản sau:

- Dùng từ đúng hình thức âm thanh và cấu tạo.
- Dùng từ đúng nghĩa.
- Dùng từ phải đúng về quan hệ kết hợp.
- Dùng từ cần tránh hiện tượng lặp từ, thừa từ, sáo rỗng.
- Dùng từ phải đúng với phong cách văn bản.
- Sử dụng có hiệu quả các từ ngữ và các biện pháp tu từ.

Khi viết văn cần biết cách lựa chọn từ phù hợp và thay thế từ cần thiết: cần cân nhắc từ nào thể hiện chính xác nhất nội dung cần biểu đạt, từ nào phù hợp nhất trong việc biểu đạt thái độ, tình cảm của người viết với đối tượng được nêu trong bài, từ nào phù hợp với phong cách ngôn ngữ văn bản, từ nào có hiệu quả nghệ thuật cao nhất,... Khi lựa chọn từ, thay thế từ ngữ, người viết cần huy động những hiểu biết về các bình diện của từ như hình thức âm thanh, cấu tạo của từ ngữ, ý nghĩa của từ, đặc điểm ngữ pháp, phong cách và phạm vi sử dụng và mối quan hệ của từ trong hệ thống ngôn ngữ (quan hệ đồng nghĩa, gần nghĩa, trái nghĩa, trường nghĩa; quan hệ nghĩa gốc, nghĩa nhánh, nghĩa phát sinh...).

Bên cạnh đó, người dạy cần dạy và tạo cho người học thói quen về cách lựa chọn các từ ngữ để kết hợp. Đó là cách người viết lựa chọn các quan hệ từ, phụ từ, các ngữ cô định để kết hợp các đơn vị ngôn ngữ. Sự kết hợp này dựa trên cơ sở tương hợp về nghĩa của các từ và trên cơ sở các mối quan hệ trong thực tế giữa các đối tượng, hoạt động, tính chất... mà từ biểu hiện. Khi kết hợp, HS cần căn cứ dựa trên mối quan hệ ngữ pháp, ngữ nghĩa mà các từ có quan hệ kết hợp với nhau.

2.2.4. Hướng dẫn HS lựa chọn và sử dụng các biện pháp tu từ khi viết văn

Các biện pháp tu từ có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo ra giá trị tạo hình, biểu cảm cho các câu văn. Biện pháp tu từ HS thường dùng khi tạo lập các bài văn là biện pháp tu từ so sánh và nhân hóa. Biện pháp tu từ so sánh có giá trị nhận thức vì thông qua việc đối chiếu sự vật hiện tượng này với một hoặc một vài sự vật hiện tượng khác dựa trên quan hệ liên tưởng tương đồng sẽ giúp cho đối tượng so sánh được hiện ra rõ nét hơn. Biện pháp tu từ nhân hóa có tác dụng làm cho thế giới sự vật xung quanh được hiện lên sinh động, có hồn và gần gũi với thế giới trẻ thơ. Cơ chế của biện pháp nhân hóa là việc sử dụng những từ ngữ chỉ hành vi, cách nghĩ, cách tả của người cho những đối tượng không phải là người. Để HS có thể viết được các câu văn có sử dụng các biện pháp tu từ thì trước hết cần làm cho HS nhận thức đúng và đầy đủ về các biện pháp tu từ đó. Giáo viên cần cung cấp đầy đủ đặc điểm, cơ chế cấu tạo, dấu hiệu của các biện pháp tu từ này trong các tiết luyện từ và câu. Đặc biệt để HS có thể nhận thức rõ các biện pháp tu từ này, giáo viên cần củng cố thông qua hệ thống các bài tập với hai dạng chủ yếu: tập nhận biết dấu hiệu, tác dụng của biện pháp tu từ so sánh và nhân hóa; viết các câu, đoạn văn, bài văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh và nhân hóa.

Với dạng bài nhận biết dấu hiệu, tác dụng của câu có sử dụng biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, ở mỗi biện pháp tu từ này khi dạy HS về cách nhận biết dấu hiệu chứng tỏ là câu có sử dụng biện pháp so sánh hay nhân hóa chúng ta nên đi theo các bước: Giáo viên đưa ra một hệ thống ví dụ cụ thể và cùng HS phân tích ví dụ đó; Giáo viên giúp HS nhận biết được dấu hiệu nhận biết của biện pháp tu từ đó; Dựa vào dấu hiệu nhận biết, HS đặt câu có sử dụng biện pháp tu từ dựa vào dấu hiệu đã nhận biết; Giáo viên củng cố giúp HS nắm được tác dụng của mỗi biện pháp tu từ vừa học. Sau khi HS nhận biết được dấu hiệu của mỗi biện pháp tu từ, giáo viên hướng dẫn để HS đặt được câu có sử dụng biện pháp tu từ đó. Từ việc HS xác định được dấu hiệu nhận biết; đặt câu có sử dụng biện pháp tu từ; HS nói những cảm nhận của mình về giá trị câu có sử dụng biện pháp tu từ và câu không sử dụng biện pháp tu từ.

Với dạng bài tập viết câu, đoạn văn, bài văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh và nhân hóa, giáo viên cần yêu cầu HS chú ý dựa trên dấu hiệu nhận biết để viết xong câu có sử dụng biện pháp tu từ không chỉ đúng về mặt cấu tạo mà cần có nội dung phù hợp thực tế khách quan. Đối với dạng bài tập này, giáo viên có thể chọn lọc một số câu, đoạn văn, khổ thơ có sử dụng biện pháp tu từ: nhân hóa, so sánh điển hình để phân tích cho HS. Từ đó, HS sẽ chú ý đến

việc viết câu, đoạn văn, bài văn có sử dụng biện pháp tu từ để tăng giá trị nội dung của bài viết, có sự phù hợp với đối tượng.

2.2.5. *Bồi dưỡng hứng thú, cảm xúc cho HS*

Động lực để tạo ra những đoạn văn, bài văn là hứng thú và cảm xúc. Để HS có định hướng đúng đắn, có lòng yêu thích văn học và có hứng thú, cảm xúc khi viết, giáo viên cần giúp HS nhận thức được chỉ có sự yêu thích văn học mới có sự nuôi dưỡng say mê. Giáo viên nên thường xuyên đọc các bài thơ, các bài văn hay để bồi dưỡng lòng yêu văn học, sự trong sáng, phong phú và đặc sắc của ngôn ngữ dân tộc, nâng cao khả năng cảm thụ. Để bồi dưỡng cảm xúc cho các em, giáo viên có thể tổ chức các hoạt động để HS được trải nghiệm với các đối tượng mình phải nói, phải viết. Giáo viên hướng dẫn HS tích lũy vốn hiểu biết về cuộc sống để bồi dưỡng tâm hồn, cảm xúc cho các em. Giáo viên cần hướng dẫn để HS cần tích lũy cả vốn hiểu biết về văn học thông qua việc đọc sách thường xuyên. Mỗi cuốn sách có biết bao điều bổ ích và lí thú. Nó giúp ta mở rộng tầm nhìn cuộc sống, khơi sâu những suy nghĩ và cảm xúc, góp phần khơi dậy năng lực cảm thụ văn học ở mỗi HS. Song, để HS đọc sách có hiệu quả, giáo viên cần hướng dẫn các em lựa chọn những quyển sách hay, phù hợp với lứa tuổi, có ích cho việc học tập và tu dưỡng. Giáo viên cần hướng dẫn các em lựa chọn những cuốn sách phù hợp và cách đọc sách có hiệu quả. Các em cần có sự tập trung khi đọc sách, suy nghĩ về những điều đang đọc để thấy thấy được sự thú vị, cái hay cái đẹp trong đó. HS cũng cần có thói quen ghi chép lại những hình ảnh, từ ngữ, câu văn hấp dẫn, độc đáo. Việc đọc sách sẽ giúp HS không chỉ có vốn sống mà còn mang lại cho các em niềm hứng thú và những cảm xúc tích cực về cuộc sống và văn học. Đó cũng là cách giáo viên giúp đỡ để HS có thể nâng cao được hiệu quả khi học viết các bài văn miêu tả ở lớp 4.

3. Kết luận

Dạy học viết bài văn miêu tả đối với HS tiểu học nói chung và HS lớp 4 nói riêng chưa bao giờ là đơn giản. Đây là một thử thách không hề nhỏ đối với cả giáo viên và HS. Việc rèn kĩ năng viết cho HS đóng vai trò quan trọng. Hoạt động viết giúp cho HS chủ động bày tỏ hiểu biết, quan điểm của mình về thế giới xung quanh. Đây được xem là yêu cầu cao nhất với HS trong việc sản sinh ngôn ngữ.

Tài liệu tham khảo

1. Chương trình GDPT 2018 môn Ngữ văn
2. Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 4, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023
3. Sách giáo viên Tiếng Việt lớp 4, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023